

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 631/2023/HS-PT
Ngày 03/08/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Thủy

Bà Chữ Phương Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 461/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo Đào Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

ĐÀO VĂN Q, sinh ngày 23/11/ 2004; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 09/12; con ông: Đào Văn U và bà Bùi Thị Â; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2023; có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Diệp Năng I, luật sư văn phòng luật sư Tỉnh Thông X- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt

- Bị hại không kháng cáo:

Cháu Hoàng Thị Ngọc A, sinh ngày 12/10/2006. Hộ khẩu thường trú: huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nơi ở: Huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo:

Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1958(bà ngoại của bị hại); nơi cư trú: huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2022, Đào Văn Q đến làm việc tại quán “Mắm M” địa chỉ tại: huyện Đông Anh, do chị Nguyễn Quỳnh Y, sinh năm: 1989, trú tại: huyện Đông Anh, làm chủ và được sắp xếp sinh hoạt ăn, ở tại quán. Đến khoảng tháng 9/2022, cháu Hoàng Thị Ngọc A đến quán xin làm việc và quen biết Q.

Khoảng 23 giờ ngày 20/10/2022, chị Y tổ chức cho các nhân viên ăn liên hoan nhân dịp Ngày phụ nữ Việt Nam tại quán. Tại bữa liên hoan có: Q, cháu A, chị Hoàng Thị O, sinh năm: 1988, trú tại: tỉnh Nghệ An; chị Trần Thị Thu U, sinh năm: 2002, anh Lương Văn C, sinh năm: 1993, đều là nhân viên của quán, đều trú tại: huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái và một số bạn của anh C cùng tham gia. Trong buổi liên hoan cháu A cùng tất cả mọi người đều có uống rượu. Đến khoảng 01 giờ ngày 21/10/2022, cháu A mệt vì cảm thấy “say rượu” nên đã xin phép đi nghỉ trước rồi đi lên phòng tại tầng 4 của quán ngủ. Q cùng mọi người tiếp tục ăn uống đến khoảng 01 giờ 30 cùng ngày thì đi ngủ. Q đi lên phòng ngủ tầng 4 thì thấy cháu A đang nằm ngủ nên đóng cửa, tắt điện vào nằm cạnh cháu A. Một lúc sau, Q thấy cháu A đã ngủ say nên nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu A. Q tự cởi quần dài, quần lót của mình rồi tiếp tục dùng tay cởi quần cháu A. Q không thấy cháu A có phản ứng gì nên tiếp tục dùng hai tay “banh” hai chân của cháu A ra, cho dương vật của Q vào trong âm đạo của cháu A quan hệ tình dục. Khi Q đang thực hiện hành vi giao cấu với

cháu A thì cháu A tỉnh dậy. Thấy mình bị Q xâm hại nên cháu A dùng hai tay đẩy Q ra, hét lên nhưng không thành tiếng. Lúc này, Q dùng hai tay ghì hai tay của cháu A và nằm đè lên người cháu A để cháu A không thể phản kháng lại được rồi tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu với cháu A sau đó xuất tinh ra bên ngoài. Sau khi xâm hại tình dục cháu A xong, Q bỏ ra ngoài còn cháu A nằm lại trên phòng đến gần trưa ngày 21/10/2022 thì xuống làm việc.

Sau khi bị xâm hại tình dục, cháu A xấu hổ, không dám kể sự việc với ai. Đến ngày 14/01/2023, sau khi đi khám bệnh viêm nhiễm phụ khoa, cháu A kể lại sự việc cho chị Trần Thị Thu U' và chị Nguyễn Quỳnh Y biết. Chị Y bảo Q liên hệ với gia đình để giải quyết sự việc. Ngày 16/01/2023, Q cùng chị Đào Thị F, sinh năm: 2001; trú tại: huyện Tam Nông; là chị gái Q; anh Kiều Mạnh K, sinh năm: 1986, trú tại: huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, là bạn của chị F và anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1990, trú tại: huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, là bạn của chị F đến gặp cháu A cùng chị Y và chị U' tại nhà riêng của chị Y ở huyện Đông Anh, Tại đây, hai bên thỏa thuận như không đi đến thống nhất việc đền bù cho cháu A nên Q bỏ về nhà F tỉnh Phú Thọ. Ngày 18/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh triệu tập Q đến trụ sở làm việc.

Vật chứng tạm giữ.

- Tạm giữ của Đào Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, lắp sim số 0333562xxx,

- Tạm giữ của chị Nguyễn Quỳnh Y: 01 chiếu trúc kích thước 1,54 x 1,78

Tại Bản kết luận giám định số 146/GĐ-TTPY ngày 15/02/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

- Tại thời điểm giám định trên cơ thể và bộ phận sinh dục của cháu Hoàng Thị Ngọc A không có vết sưng nề bầm tím, không có vết rách da chảy máu. Nên không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích.

- Tại thời điểm giám định bộ phận sinh dục ngoài bình thường. Màng trinh có vết rách nông vị trí 1 giờ, 6 giờ, không có vết rách mới, không có vết sây sát nề bầm tím, lỗ màng trinh giãn rộng. Không thấy hình ảnh túi ối trong lòng tử cung.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về AND số HT47.23/PY - XNSH ngày 15/02/2023 của Trung tâm Pháp y - Hà Nội:

- Không phát hiện thấy ADN nhiễm sắc thể Y từ dấu vết trên 03 tấm bông thu mẫu dịch âm đạo của Hoàng Thị Ngọc A gửi giám định

- Dấu vết trên chiếu trúc màu nâu kích thước 1,78m x 1,54m (tạm giữ của chị Nguyễn Quỳnh Y) gửi giám định có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường với nồng độ rất thấp và tạp nhiễm, không đủ điều kiện để so sánh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh, Đào Văn Q khai nhận hành vi như trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được và khai: Q và cháu A không có quan hệ tình cảm yêu đương với nhau. Việc quan hệ tình dục với cháu A vào ngày 21/10/2022 là trái với ý muốn của cháu A. Lúc đầu, Q nghĩ do trước đó cháu A đã uống rượu say, ngủ không biết gì nên lợi dụng xâm hại tình dục. Khi cháu A tỉnh dậy, có phản kháng, không cho Q thực hiện hành vi giao cấu nhưng Q đã sử dụng hai tay ghì tay của cháu A và đè lên người cháu A để tiếp tục thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với cháu A.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HSST ngày 18/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ Khoản 4 Điều 141, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đào Văn Q 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù về tội hiếp dâm. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2023

Về phần dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Hoàng Thị Ngọc A số tiền là 14.900.000 (Mười bốn triệu, chín trăm nghìn đồng).

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/5/2023 bị cáo Đào Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đào Văn Q về tội “Hiếp dâm” theo khoản 4 điều 141 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tòa án sơ thẩm đã áp dụng hình phạt 04 năm 09 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài

liệu nộp tiền án phí và tiền bồi thường, đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự nên có căn cứ đề nghị tòa án chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo còn 4 năm đến 4 năm 3 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Không có ý kiến gì về tội danh. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo còn ít tuổi nhận thức pháp luật còn hạn chế, do rượu bia đã không kiềm chế được bản thân. Bị cáo hoàn cảnh khó khăn tự lập bản thân mong được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về hòa nhập cộng đồng. Gia đình bị cáo đã thay bị cáo nộp khoản tiền bồi thường và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm. Luật sư nộp bản pho tô biên lai thu tiền cho tòa.

Ngoài ra đề nghị tòa xem xét hành vi của chủ quán là chị Nguyễn Quỳnh Y đã tổ chức cho các nhân viên là người lao động uống rượu bia dẫn đến hành vi phạm tội.

Đề nghị trả lại bị cáo điện thoại Iphone

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai bị cáo, bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã xét xử bị cáo Đào Văn Q tội “Hiếp dâm” theo khoản 4 điều 141 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án sơ thẩm đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt 4 năm 9 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bào chữa cho bị cáo trình bày bị cáo đã nhờ tác động gia đình nộp khoản tiền bồi thường và án phí sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, bị cáo thành khẩn ăn năn hối cải, bị cáo còn ít tuổi

nên hội đồng xét xử có căn cứ xem xét chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm của tòa án huyện Đông Anh theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm về hòa nhập cộng đồng.

Đối với yêu cầu của người bào chữa đề nghị xem xét hành vi của chủ quán tổ chức cho người lao động uống rượu bia dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra đã xác định chủ quán là chị Nguyễn Quỳnh Y có tổ chức liên hoan cho nhân viên nhưng chị không tham gia và việc uống rượu bia là do tự phát của mọi người nên không có căn cứ để xử lý. Đối với điện thoại di động của bị cáo tòa án sơ thẩm đã giải quyết trả lại nhưng giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Văn Q. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HSST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Áp dụng: Khoản 4 điều 141; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 38; điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đào Văn Q** 04 (bốn) năm tù về tội hiếp dâm. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2023

- Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Hà Nội.
- Bị cáo, bị hại
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân